TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**
----------	----------

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày: 04-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đời

Ông Đặng Công Ba

-Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thái Phương Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

***-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Tuấn Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên toà số 17/2023/HSST-QĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công H**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày 30/7/1985 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 80, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương K, sinh năm: 1964 và bà Dương Thị H, sinh năm: 1965; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 28/01/2021 bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng theo Quyết định số 12/2021/QĐ-T, chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào ngày 07/10/2022; Nhân thân: Ngày 06/3/2012 sử dụng trái phép chất ma tuý bị Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đưa vào cơ sở cai nghiện theo Quyết định số 10531; Ngày 29/11/2012 sử dụng trái phép chất ma tuý bị Công an quận Sơn Trà đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 ngày theo Quyết định số 74/QĐCA; Ngày 29/5/2013 sử dụng trái phép chất ma tuý bị Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đưa vào cơ sở chữa bệnh 12 tháng theo Quyết định số 4093 ngày 14/6/2013; Ngày 04/02/2015 bị Toà án nhân dân

quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Ngày 24/01/2017 bị Toà án nhân dân quận Sơn Trà áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Ngày 14/9/2017 bị Công an quận Sơn Trà xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma tuý theo Quyết định số 57/QĐ-XPVPHC; Bị cáo bị bắt ngày 07/02/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà **Nguyễn Thị Trang T**, sinh năm: 1968, địa chỉ: Số 352 đường P, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

+ Ông **Nguyễn Duy T**, sinh năm: 1993, địa chỉ: 18 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh V**, sinh năm: 1984, địa chỉ: Tổ 71 T, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông **Phạm H**, sinh năm: 1988, địa chỉ: K276/5 đường N, quận N, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Sơn Trà thực hiện tuần tra, kiểm soát phòng chống tội phạm trên địa bàn. Khi đến trước số nhà 47 đường V, phường A, quận S thì phát hiện Trương Công H đang đứng trên vỉa hè có biểu hiện nghi vấn về ma tuý nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện, bên trong túi áo khoác bên trái phía trước của H đang mặc có 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4)cm bên trong có chứa 05 viên nén màu cam hình trái lựu đạn và 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4) cm được gấp làm đôi bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. H khai nhận đó là ma tuý dạng thuốc lắc và ma tuý Ketamine H cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, tuy nhiên chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện. Lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong số ma tuý thu giữ được và tạm giữ H cùng tang vật.

Tang vật tạm giữ:

- 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4) cm bên trong có chứa 05 viên nén màu cam hình trái lựu đạn và 01 gói ni lông kích thước khoảng (7x4) cm được gấp làm đổi bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Ký hiệu bì niêm phong H;

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo, số Imei: 867251051267566; gắn sim số 0934.434.284;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Airblade màu đen mang BKS 43C1-721.34;

- Tiền mặt: 5.800.000 đồng (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam).

Tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của Trương Công H vào ngày 08/02/2023 không thu giữ được gì.

Qua điều tra xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, Trương Công H đã dùng tài khoản Telegram tên "Đừng thất vọng" của mình liên hệ với một nam thanh niên tên Búa (chưa rõ nhân thân, lại lịch) có tên tài khoản Telegram là "Búa" để hỏi mua 2,031 gam ma tuý loại Ketamine và 2,200 gam ma tuý loại MDMA với số tiền 3.000.000 đồng. Nam thanh niên tên Búa đồng ý bán và hẹn H đến chân cầu Thuận Phước (phía trung tâm thành phố Đà Nẵng) để giao dịch mua bán ma tuý. Khi đến chân cầu Thuận Phước có một nam thanh niên đeo khẩu trang đưa cho H gói ma tuý, H trả tiền mua ma tuý cho nam thanh niên này (sau khi mua được ma tuý, H đã xoá mọi thông tin liên lạc với Búa trên điện thoại). Tiếp đó, H cất số ma tuý ở trong túi áo khoác bên trái phía trước H đang mặc rồi điều khiển xe mô tô hiệu Airblade màu đen mang BKS 43C1-721.34 đến quán Karaoke Big Bang trên đường Chính Hữu, quận Sơn Trà để sử dụng (H chỉ mới nảy sinh ý định đến quán Karaoke Big Bang để sử dụng ma tuý chứ chưa nghĩ sẽ rủ ai và cũng chưa liên hệ để rủ ai đến sử dụng ma tuý với mình). Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày, khi vừa đến trước số nhà 47 Chính Hữu thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Sơn Trà kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ H cùng tang vật.

Xét nghiệm nước tiểu ngày 08/02/2023 cho kết quả: Trương Công H dương tính với ma tuý (loại Ketamine).

Theo kết luận giám định số: 110/GĐ-MT ngày 15/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Đà Nẵng xác định: Tinh thể rắn màu trắng gửi giám định ký hiệu H1 là ma tuý loại Ketamine, khối lượng mẫu H1 là 2,031 gam; 05 viên nén màu cam, hình dạng trái lựu đạn gửi giám định ký hiệu H2 là ma tuý loại MDMA, khối lượng mẫu H2 là 2,200 gam.

Tại bản cáo trạng số 41/CT-VKS-ST ngày 27/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Công H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Qua xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên kết luận truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Công H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm i Khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Công H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 07/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số: 110/KLMT-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có mẫu còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu; 01 sim số 0934.434.284 của bị cáo Trương Công H;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, số Imei: 867251051267566 của bị cáo Trương Công H;

- Quy trữ số tiền 5.800.000đ (Năm triệu, tám trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành của bị cáo Trương Công H để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Sơn Trà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Qua xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 07/02/2023, tại khu vực trước số nhà 47 đường Chính Hữu, phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an quận Sơn Trà đã phát hiện, bắt quả tang Trương Công H có hành vi cất giấu 2,031 gam ma tuý loại Ketamine và 2,200 gam ma tuý loại MDMA để sử dụng. Nguồn gốc ma tuý do Trương Công H mua của một thanh niên tên Búa không rõ lai lịch.

Hành vi cất giấu trái phép 2,031 gam ma tuý loại Ketamine và 2,200 gam ma tuý loại MDMA nhằm mục đích để sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 41/CT-VKS-ST ngày 27/4/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Công H về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy MDMA, Ketamine có khả năng gây nghiện mạnh, nguy hại cho sức khỏe con người, bị Nhà nước nghiêm cấm tự do tàng trữ nhưng đã cố ý cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm lớn cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ra nhiều tệ nạn, ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Do đó, cần pH xử lý bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự và nhân thân nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5]. Về biện pháp chấp hành hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian phù hợp mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần xử lý vật chứng như sau:

Đối với 01 phong bì niêm phong số: 110/KLMT-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng bên trong có chứa 1,816 gam mẫu H1 và 1,842 gam mẫu H2 còn lại sau giám định là khối lượng ma tuý hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ; Đối với 01 thẻ sim điện thoại của Trương Công H có số thuê bao 0934.434.284 là tang vật phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động màu xanh hiệu Vivo, số Imei: 867251051267566 của Trương Công H là phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Airblade màu đen mang BKS 43C1-721.34 đứng tên bà Nguyễn Thị Trang T, ông Nguyễn Duy T đã mua lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ theo quy định của pháp luật. Ông Nguyễn Duy T cho bị cáo Trương Công H mượn xe để làm phương tiện đi lại, không biết việc H sử dụng xe để đi mua ma tuý về sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà không đề cập xử lý đối với ông Tuấn và ra Quyết định xử lý vật chứng số 02 ngày 09/01/2023 trả lại xe cho ông Tuấn là phù hợp.

Đối với số tiền 5.800.000 đồng thu giữ của bị cáo Trương Công H cần quy trữ để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về vấn đề khác:

Chưa xác định được nhân thân lai lịch của đối tượng tên Búa bán ma tuý cho Trương Công H nên tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Trương Công H đã bị Công an quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[9]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[10]. Xét các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Công H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Căn cứ điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Công H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ ngày 07/02/2023

Phạt bổ sung bị cáo Trương Công H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng)

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số: 110/KLMT-KTHS ngày 15/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 sim số 0934.434.284 của bị cáo Trương Công H.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, số Imei: 867251051267566 của bị cáo Trương Công H.

- Quy trữ số tiền 5.800.000đ (Năm triệu, tám trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành của bị cáo Trương Công H để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 5 năm 2023

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Công H pH chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Công an quận Sơn Trà;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng